TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 366/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 28 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ Điều 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 403/2019/HNST ngày 03 tháng 05 năm 2019 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

Ông Đỗ Nguyên K – sinh năm 1987

Địa chỉ : ấp A, xã L, huyện C, tỉnh B

Và bà Lâm Bảo N – sinh năm 1983

Địa chỉ 119/17A C, phường P, quận T, Tp.HCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Nguyên K và bà Lâm Bảo N cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Đỗ Nguyên K và bà Lâm Bảo N được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 05 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, công nhận ông Đỗ Nguyên K và bà Lâm Bảo N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: ông Đỗ Nguyên K và bà Lâm Bảo N xác nhận không có.

[3] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Đỗ Nguyên K và bà Lâm Bảo N phải nộp, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông Đỗ Nguyên K và bà Lâm Bảo N đã nộp theo biên lai số AA/2017/0012927 ngày 03/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ông Đỗ Nguyên K và bà Lâm Bảo N cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 99 ngày 15/9/2014 của Ủy ban nhân dân xã Long Thới, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre cấp cho các đương sự không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận không có.

2. Về lệ phí: hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Đỗ Nguyên K và bà Lâm Bảo N chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông Đỗ Nguyên K và bà Lâm Bảo N đã nộp theo biên lai số AA/2017/0012927 ngày 03/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đỗ Nguyên K và bà Lâm Bảo N đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hiển